TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: 96/2018/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 03 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 55/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018, giữa:

1/. Nguyên đơn: Chị Phùn Nhì M, sinh năm 1991;
Nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh;
2/. Bị đơn: Anh Dường A H1, sinh năm 1987;
Nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùn Nhì M và anh Dường A H1;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Phùn Nhì M và anh Dường A H1 có một con chung là Dường Phúc S sinh ngày 24/5/2010; anh chị thống nhất thỏa thuận chị M được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Dường Phúc S từ tháng 10 năm 2018 cho đến khi con chung thành niên (18 tuổi), anh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh H1 có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị Phùn Nhì M và anh Dường A H1 thống nhất tự thỏa

thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phùn Nhì M nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự ly hôn theo sự thỏa thuận, trả lại cho chị M 150.000đ trong số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị M đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí số 0006509 ngày 04/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Năm